**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/ Thơ/ Văn nghị luận. | **3** | **0** | **4** | **1** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết được một văn bản nghị luận về tác phẩm truyện/ thơ. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

Thời gian làm bài: 90 phút

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biết được phong cách ngôn ngữ, phương thức biểu đạt.  - Nhận biệt được bố cục, những hình ảnh tiểu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Hiểu được nội dung chính của văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ…  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | **3 TN** | **4TN 1TL** | **2 TL** | **0** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về tác phẩm truyện. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được một văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **4TN 1TL** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**

**Môn: Ngữ văn - Lớp 10**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU *(6.0 điểm)***

**Đọc đoạn trích:**

*Năm mươi người con theo cha xuống biển*

*Năm mươi người con theo mẹ lên rừng*

*Những người con ngồi đúc trống đồng*

*Tiếng chim hót phổ vào giọng nói*

*Mẹ là tiếng đầu tiên trẻ gọi*

*Nghe dịu dàng âu yếm biết bao*

*Tiếng Việt ơi, tiếng Việt có từ đâu*

*Sau tiếng Mẹ là tiếng Yêu thánh thót*

*Tiếng Nước nghe như rơi từng giọt*

*Tiếng Đất nghe chắc nịch vững bền*

*Tiếng Cơm nghe ngạt ngào hương thơm*

*Người Giao Chỉ lắng nghe tiếng gió*

*Tiếng dòng sông rì rào sóng vỗ*

*Tiếng trời xanh lồng lộng mênh mang*

*Tiếng xôn xao của nắng thu vàng*

*Tiếng dế đêm trăng thanh vời vợi*

*Tiếng hổ gầm vang trong hốc núi*

*Tiếng mây bay vương vấn sắc trời*

*Tiếng sấm rền và tiếng mưa rơi*

*Tiếng nhịp đập trái tim thiếu nữ*

*Tiếng bập bùng nhen trong bếp lửa*

*Những thanh âm tha thiết bồi hồi*

*Bật ra thành tiếng Việt trên môi…*

(Trích *Tiếng Việt mến yêu*, Nguyễn Phan Hách)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích?

A. Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt.

B. Phong cách ngôn ngữ chính luận.

C. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.

D. Phong cách ngôn ngữ báo chí.

**Câu 2**. Theo tác giả, *Tiếng Đất nghe như… .* Trong dấu “…” là gì?

A. Chắc nịch

B. Thánh thót

C.Ngạt ngào

D. Âu yếm

**Câu 3**. Xác định biện pháp tu từ trong câu thơ: *Tiếng Nước nghe như rơi từng giọt.*

A. Điệp từ.

B. Nhân hoá.

C. Ẩn dụ.

D. Hoán dụ.

**Câu 4**. Cảm xúc được gợi lên qua 2 câu thơ sau là gì?

*Mẹ là tiếng đầu tiên trẻ gọi*

*Nghe dịu dàng âu yếm biết bao*

A. Bối rối.

B. Bồi hồi.

C. Yêu thương.

D. Lo lắng.

**Câu 5**. Hai câu thơ đầu trong đoạn trích được gợi từ truyện dân gian nào?

A. Thánh Gióng.

B. Con Rồng cháu Tiên.

C. Bánh chưng bánh giầy.

D. Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thuỷ.

**Câu 6**. Nguồn gốc của tiếng Việt trong đoạn trích xuất phát từ đâu?

A. Tiếng mẹ đẻ.

B. Tiếng của thiên nhiên.

C. Âm thanh của muôn loài.

D. Tiếng những thanh âm tha thiết của cuộc sống.

**Câu 7**. Đoạn trích đề cập đến đề tài nào dưới đây?

A. Thiên nhiên.

B. Đất nước.

C. Con người.

D. Tiếng Việt.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Hãy nêu tác dụng của phép điệp ngữ trong đoạn thơ sau:

*Người Giao Chỉ lắng nghe tiếng gió*

*Tiếng dòng sông rì rào sóng vỗ*

*Tiếng trời xanh lồng lộng mênh mang*

*Tiếng xôn xao của nắng thu vàng.*

**Câu 9**. Nhận xét về giọng điệu của đoạn trích.

**Câu 10**. Trách nhiệm của Anh/ Chị trong việc giữ gìn tiếng Việt.

**II. VIẾT *(4.0 điểm)***

**Đọc truyện ngắn:**

### MÂY TRẮNG CÒN BAY – Bảo Ninh

*Máy bay cất cánh trong mưa. Tiếng càng bánh xe gấp lại có vẻ mạnh hơn bình thường dội độ rung vào thân máy bay. Tôi tiếc là đã không nghe lời vợ. Đáng lý nên trả vé, đừng theo chuyến này. Ngày xấu, giờ xấu, thời tiết xấu.*

*Máy bay hẫng một cái như hụt bước. Tay vận complet ngồi bên cạnh tôi mặt nhợt đi, mắt nhắm nghiền, cặp môi run run. Tôi bấu chặt các ngón tay vào thành ghế. Con người tôi bé tí hin treo trên vực sâu đang càng lúc càng sâu thẳm.*

* *Mây ngay ngoài, các bác kìa! - bà cụ ngồi ở ghế trong cùng, kề cửa sổ, thốt kêu lên.*

*Chiếc TU đã lấy được độ cao cần thiết, bắt đầu bay bằng. Hàng chữ điện “Cài thắt lưng an toàn” đã được tắt đi. Nhưng ngoài cửa sổ vẫn cuồn cuộn mây.*

* *Mây cận quá, bác nhỉ, với tay ra là với được - Bà cụ nói - Y thể cây lá ngoài vườn.*

*Tay vận complet nhấc mi mắt lên. Môi y mím chặt, vẻ căng thẳng đổi thành quàu quạu.*

* *Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trỗi cao được hơn mây bác nhỉ?*

*Tay nọ làm thinh.*

* *Chả biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?*

*Không được trả lời, bà cụ chẳng dám hỏi han gì thêm. Bà ngồi im, ôm chặt trong lòng một chiếc làn mây. Hình vóc bé nhỏ, teo tóp của bà như chìm lấp vào thân ghế. Khi cô tiếp viên đẩy xe đưa bữa điểm tâm đến, bà không muốn nhận khay đồ ăn. Bà bảo cơm nước lạ kiểu chẳng đũa bát gì chẳng quen, mấy lại đã ăn no bụng hồi sớm, mấy lại cũng thực tình là già chẳng có lắm tiền. Cô gái ân cần giải thích để bà cụ yên tâm rằng giá của suất ăn này đã được tính gộp trong tiền vé.*

* *Thảo nào hai lượt tàu bay những triệu bạc - bà cụ nói - Vậy mà lúc biếu già tấm vé các chú không quân cùng đơn vị với con trai già ngày nọ bảo là tốn có trăm ngàn. Các chú ấy cho già thì có, chứ còn tính ở quê đừng nói triệu với trăm ngàn, ngàn với trăm cũng khó.*

*Bà cụ hạ chiếc bàn gấp xuống song không bày bữa ăn lên đấy. Tất cả các thứ hộp thứ gói trên khay bà dồn hết vào chiếc làn mây. Bà chẳng ăn chút gì. Lúc người ta mang đồ uống đến, bà cũng chỉ xin một cốc nước lọc. Bà hỏi cô tiếp viên:*

* *Đã sắp đến sông Bến Hải chưa con?*
* *Dạ thưa - Cô gái nhìn đồng hồ đeo tay - Còn chừng dăm phút nữa ạ. Nhưng thưa cụ vì chúng ta bay trên biển nên không ngang qua sông mà sẽ chỉ ngang qua vùng trời vĩ tuyến*

*17.*

* *Lát qua đấy con bật dùm già cái cửa tròn này con nhé, cho thoáng.*
* *Ấy chết, mở thế nào được ạ. Cô gái bật cười.*

*Ngoài cửa sổ nắng loé lên, cánh máy bay lấp lánh, nhưng chỉ trong chốc lát. Trên rất cao này, trời vẫn còn mây. Người tôi nôn nao như ngồi trên đu quay. Chưa chuyến nào thấy mệt như chuyến này. Có lẽ vì cơn bão đang hoành hành ở miền trung nên không trung đầy rẫy ổ gà. Máy bay chòng chành, dồi lắc, bên thân và dưới sàn khe khẽ phát ra những tiếng răng rắc như sắp rạn.*

*Tay vận complet xoè diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khí chứ chẳng nên phớt lờ hàng chữ “không hút thuốc” sáng nay trước mũi y như vậy, tôi sẽ uể oải thầm nghĩ, đậy tờ báo lên mặt và nhắm mắt lại.*

*Giấc ngủ thiu thiu chầm chậm trườn tới.*

* *Làm cái gì vậy? Hả! Cái bà già này!*

*Tôi giật bắn mình. Tôi bị giằng khỏi giấc ngủ không phải vì tiếng quát, tay ngồi cạnh tôi không quát to tiếng, chỉ nạt, nạt khẽ thôi, đủ nghe. Nhưng âm hưởng của nỗi hoảng hốt và sự cục cằn trong giọng y như tát vào mặt người ta. Thận trọng, tôi liếc nhìn. Khói thuốc và cặp vai to đùng của y che khuất cả bà cụ già, cả ô cửa sổ.*

* *Này, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bếp? Là phi cơ hay là cái miếu thờ thế này, hả?*
* *Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.*

*Tay nọ gần như bước xéo lên đùi tôi, xấn ra lối đi. Bộ mặt hồng hào bừng bừng giận dữ và khinh miệt.*

*Bà cụ ngồi, lặng phắt, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thuỷ tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.*

*Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.*

*Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bỏng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoài người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.*

*Khói nhang nhả nhè nhẹ, bốc lên dìu dịu, mờ mỏng trong bầu không khí lành lạnh của khoang máy bay. Những cây nhang trên trời thẳm toả hương thơm ngát. Ngoài cửa sổ đại dương khí quyển ngời sáng.*

**Thực hiện yêu cầu:**

Nhan đề phản ánh khía cạnh nội dung nào của tác phẩm? Anh/ Chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ).

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ văn lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | Tác dụng của phép điệp ngữ trong đoạn thơ:   * Tạo nhịp điệu, gợi sự sinh động, tăng giá trị biểu cảm cho đoạn thơ. * Thể hiện sự đa dạng, phong phú của tiếng Việt.   *+ Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm.*  *+ Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *+ Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **9** | Nhận xét về giọng điệu của đoạn trích:  Giọng điệu: ngọt ngào, tha thiết – rất phù hợp cho việc thể hiện cảm xúc: sự trân trọng, yêu quý của tác giả dành cho tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | Trách nhiệm của Anh/ Chị trong việc giữ gìn tiếng Việt:  Mỗi người phải tự hào, trân trọng; gìn giữ và phát huy sự trong sáng của tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương 01 ý như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 – 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  Mối quan hệ giữa nhan đề và khía cạnh nội dung của truyện *Mây trắng còn bay*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: | 2.0 |
|  | - *“Mây trắng còn bay”* tạo nên không gian bồng bềnh, hư ảo; gợi sự thanh thản, bình yên, sự chảy trôi của cuộc đời, của quá khứ.  - Nhan đề còn là sự chiêm nghiệm của tác giả về cuộc đời, vết thương chiến tranh; là sự trân trọng những hi sinh thầm lặng của con người trước, trong và sau chiến tranh.  - Nghệ thuât: Tạo tình huống đặc sắc; hình ảnh giàu sức gợi; ngôn ngữ phù hợp với đặc điểm, tính cách của các nhân vật…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*  **.** |
|  | - Đánh giá chung:  + Nhan đề phù hợp, khó thay thế; góp phần làm nên giá trị, sức dẫn của truyện.  + Tài năng nghệ thuật và lòng nhân đạo của tác giả.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| I + II |  |  | **10** |